

	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN				
Mã số: 052/XNN/25	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	Ngày trả kết quả: 19/02/2025 Trang 01/01 VALAS 020			
1. Ngày nhận mẫu: 12/02/2025 2. Thời gian thử nghiệm: 12/02/2025 3. Tên mẫu: Nước sạch 4. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch (thuộc Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa) 5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn 6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l 7. Lưu mẫu: Không Có ☒ 8. Kết quả thử nghiệm:					
TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCĐP 01:2023/QB ⁽¹⁾ Ngưỡng giới hạn
1	Coliform(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-10	0	<3
2	E.coli(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-11	0	<1
3	Clo dư tự do(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,6	Trong khoảng 0,2-1,0
4	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
5	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
6	Mùi, vị(**)		QLCN-PP-13	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7	pH(*)		TCVN 6492:2011	7,20	Trong khoảng 6,0 - 8,5
Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCĐP 01:2023/QB. Ghi chú: -(1) Quy chuẩn so sánh; -(*) Thông số được Valas công nhận; -(**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận; - Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm; - Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm. - Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.					
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC			KT. GIÁM ĐỐC PMO GIÁM ĐỐC		
 Hoàng Minh Tâm			  Đinh Trường Giang		
✦ Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ✦ Điện thoại: 02323.889.868					



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

Mã số:
053/XNN/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày trả kết quả:
19/01/2025
Trang 01/01

VALAS 020

1. Ngày nhận mẫu: 12/02/2025
2. Thời gian thử nghiệm: 12/02/2025
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Nguyễn Thị Lý, thôn Nam Sơn, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa (thuộc **Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa**)
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCĐP 01:2023/QB ⁽¹⁾ Ngưỡng giới hạn
1	Coliform(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-10	0	<3
2	E.coli(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-11	0	<1
3	Clo dư tự do(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,4	Trong khoảng 0,2-1,0
4	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
5	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
6	Mùi, vị(**)		QLCN-PP-13	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7	pH(*)		TCVN 6492:2011	6,78	Trong khoảng 6,0 - 8,5

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCĐP 01:2023/QB.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đinh Trường Giang

- Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại: 02323.889.868



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

Mã số:
054/XNN/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày kết quả:
19/02/2025
Trang 01/01

VALAS 020

1. Ngày nhận mẫu: 12/02/2025
2. Thời gian thử nghiệm: 12/02/2025
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Hà Văn Ty, thôn Tây Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa (thuộc **Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa**)
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCĐP 01:2023/QB ⁽¹⁾ Ngưỡng giới hạn
1	Coliform(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-10	0	<3
2	E.coli(**)	CFU/100 mL	QLCN-PP-11	0	<1
3	Clo dư tự do(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,35	Trong khoảng 0,2-1,0
4	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,15	2
5	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
6	Mùi, vị(**)		QLCN-PP-13	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7	pH(*)		TCVN 6492:2011	7,13	Trong khoảng 6,0 - 8,5

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCĐP 01:2023/QB.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

- ✚ Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- ✚ Điện thoại: 02323.889.868